

Số: 08/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 24 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 12/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Số B ấp P, xã P, tỉnh Đồng Tháp (địa chỉ cũ: Số B ấp B, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp).

Nơi ở hiện nay: Số B, ấp T, xã P, tỉnh Đồng Tháp (địa chỉ cũ: Số B, ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp).

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Số B ấp P, xã P, tỉnh Đồng Tháp (địa chỉ cũ: Số B ấp B, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Văn T1 thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Có 02 con chung, chị T và anh T1 thỏa thuận:

- Chị Nguyễn Thị Thu T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung tên Nguyễn Thị Thảo N, sinh ngày 21/8/2017 và Nguyễn Trọng N1, sinh ngày 28/9/2020, hiện hai con đang sống với chị T.

- Chị Nguyễn Thị Thu T không yêu cầu anh Nguyễn Văn T1 cấp dưỡng nuôi 02 con chung sau ly hôn trong vụ án này, nên Tòa án không xem xét.

- Anh Nguyễn Văn T1 có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc 02 con chung, không ai được cản trở.

Về chia tài sản chung: Chị T và anh T1 xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

Về nợ chung: Chị T và anh T1 xác định không có, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Văn T1 mỗi người nộp 75.000 đồng án phí sơ thẩm (về ly hôn). Chị T tự nguyện nộp thay án phí cho anh T1. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp theo biên lai thu số 0006769 ngày 14/7/2025 được trừ vào án phí phải nộp. Sau khi trừ tiền án phí, chị T được nhận lại 150.000 đồng án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- THADSĐT;
- UBND xã Phú Hựu
(số 057/2015 ngày 06/10/2015);
- Lưu HSVA (Thìn).

THẨM PHÁN

Đỗ Minh Thìn